

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II – ĐỀ SỐ 1**MÔN: SINH HỌC – LỚP 8****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Sinh học 8.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh 8.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Sinh 8.

Câu 1: Không nên nhịn tiểu lâu và nên đi tiểu đúng lúc sẽ:

- A. Tạo điều kiện thuận lợi cho sự tạo thành nước tiểu thành từng đợt.
- B. Hạn chế khả năng tạo sỏi ở bóng đái.
- C. Hạn chế được các vi sinh vật gây bệnh.
- D. Tất cả các ý trên đều đúng

Câu 2: Da bẩn gây tác hại gì?

- A. Tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển của vi khuẩn.
- B. Gây ngứa ngáy khó chịu.
- C. Dễ gây các bệnh như ghẻ lở, hắc lào, lang ben.
- D. Cả A,B,C đều đúng.

Câu 3: Chức năng của hệ thần kinh vận động là:

- A. Điều khiển hoạt động của cơ tim
- B. Điều khiển hoạt động của cơ trơn
- C. Điều khiển hoạt động của hệ cơ xương
- D. Điều khiển hoạt động của cơ quan sinh sản

Câu 4: Các đôi dây thần kinh não xuất phát từ

- A. Tủy sống
- B. Tiểu não
- C. Trụ não
- D. Não trung gian

Câu 5: Ở tuổi đang lớn cần cung cấp thức ăn như thế nào để cơ thể phát triển tốt:

- A. Thức ăn có nhiều prôtêin và canxi.
- B. Thức ăn có nhiều prôtêin và vitamin.

C. Thức ăn có nhiều vitamin và chất xơ.

D. Thức ăn có nhiều lipit và prôtêin.

Câu 6: Tiếng nói và chữ viết là kết quả của quá trình nào dưới đây ?

A. Cụ thể hóa và khái quát hóa các sự vật

B. Cụ thể hóa và phân tích các sự vật, hiện tượng

C. Khái quát hóa và trừu tượng hóa các sự vật

D. Cụ thể hóa và trừu tượng hóa các sự vật

Câu 7: Sự tạo thành nước tiểu có đặc điểm:

A. Diễn ra liên tục.

B. Diễn ra gián đoạn.

C. Tùy từng thời điểm có thể liên tục hay gián đoạn.

D. Diễn ra khi có trao đổi chất quá nhiều.

Câu 8: Nguyên nhân nào dẫn tới “quáng gà” ?

A. Thiếu vitamin A

B. Thiếu vitamin B

C. Thiếu vitamin C

D. Thiếu vitamin D

Câu 9: Chất nào sau đây có nhiều trong thịt, cá, trứng, sữa?

A. gluxit.

B. lipit.

C. prôtêin.

D. chất khoáng.

Câu 10: Mắt nhìn thấy rõ nhất khi ảnh của vật rơi đúng vào

A. điểm mù

B. điểm vàng

C. màng giác

D. màng mạch

Câu 11: Phản xạ nào dưới đây là phản xạ có điều kiện?

A. Co chân lại khi bị gõ bằng búa cao su

B. Tiết dịch vị khi bị đói

C. Đỏ bừng mặt khi gặp người mình thích

D. Đàn cá nổi lên ăn khi có tiếng chuông

Câu 12: Điều khiển hoạt động của các nội quan là do:

A. Hệ thần kinh vận động

B. Hệ thần kinh sinh dưỡng

C. Thân nơron

D. Sợi trục

Câu 13: Vỏ não được cấu tạo chủ yếu bởi các tế bào có hình dạng như thế nào?

A. Hình tháp

B. Hình nón

C. Hình trứng

D. Hình sao

Câu 14: Mỗi đơn vị chức năng của thận gồm

A. Nang cầu thận, cầu thận.

B. Nang cầu thận, ống thận.

C. Cầu thận, ống thận.

D. Cầu thận, nang cầu thận, ống thận.

Câu 15: Lớp nào của da giúp da thực hiện được chức năng cảm giác?

A. lớp bì

B. lớp biểu bì

C. lớp bì và lớp mỡ dưới

D. lớp mỡ dưới da.

Câu 16: Thông thường, sự duy trì hay biến mất của phản xạ có điều phụ thuộc chủ yếu vào sự tồn tại của yếu tố nào sau đây ?

A. Đường liên hệ thần kinh tạm thời

B. Các vùng chức năng của vỏ não

C. Kích thích không điều kiện

D. Tất cả các phương án còn lại

Câu 17: Bộ phận nào dưới đây không nằm ở tai trong?

A. Xương tai

B. Ốc tai

C. Ống bán khuyên

D. Cơ quan Coocci

Câu 18: Một người bị tê liệt phần bên trái cơ thể do hậu quả của tai nạn giao thông làm tổn thương đại não. phần nào của đại não đã bị tổn thương ?

A. Phần đại não bên phải

B. Cả 2 phần đại não bên trái và bên phải

C. Phần đại não bên trái

D. Không phần nào bị tổn thương

Câu 19: Trụ não có chức năng

A. điều khiển, điều hoà hoạt động của các nội quan

B. điều khiển các quá trình trao đổi chất và điều hoà thân nhiệt

C. điều hoà, phối hợp các cử động phức tạp

D. giữ thăng bằng cơ thể

Câu 20: Cấu tạo của tủy sống gồm?

A. Chất xám

B. Chất trắng

C. Các sợi trục neuron có bao myelin

D. Cả A và B

----- Hết -----

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAHAY.COM**

1. B	2. D	3. C	4. C	5. A
6. C	7. A	8. A	9. C	10. B
11. D	12. B	13. A	14. D	15. A
16. A	17. A	18. A	19. A	20. D

Câu 1 (TH):

Không nên nhịn tiểu lâu và nên đi tiểu đúng lúc sẽ hạn chế được khả năng tạo sỏi ở bóng đái.

Chọn B**Câu 2 (NB):**

Da bản gây:

+ Tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển của vi khuẩn.

+ Gây ngứa ngáy khó chịu.

+ Dễ gây các bệnh như ghẻ lở, hắc lào, lang ben.

Chọn D**Câu 3 (NB):**

Chức năng của hệ thần kinh vận động là điều khiển hoạt động của hệ cơ xương (hoạt động có ý thức)

Chọn C**Câu 4 (NB):**

Các đôi dây thần kinh não xuất phát từ các nhân xám thuộc trụ não.

Chọn C**Câu 5 (TH):**

Ở tuổi đang lớn cần cung cấp thức ăn có nhiều protein, canxi để cơ thể phát triển xương và cơ tốt.

Chọn A**Câu 6 (NB):**

Tiếng nói và chữ viết là kết quả của quá trình khái quát hóa và trừu tượng hóa các sự vật

Chọn C

Câu 7 (NB):

Sự tạo thành nước tiểu có đặc điểm: Diễn ra liên tục.

Chọn A

Câu 8 (VD):

Thiếu vitamin A trong khẩu phần ăn hằng ngày thường dẫn tới mắc bệnh quáng gà, khả năng thu nhận ánh sáng giảm nên không nhìn rõ lúc hoàng hôn.

Chọn A

Câu 9 (NB):

Trong thịt, cá, trứng, sữa có nhiều protein.

Chọn C

Câu 10 (NB):

Mắt nhìn thấy rõ nhất khi ảnh của vật rơi đúng vào điểm vàng vì ở điểm vàng là nơi tập trung nhiều tế bào nón.

Chọn B

Câu 11 (VD):

"Đàn cá nổi lên ăn khi có tiếng chuông" là phản xạ có điều kiện

Chọn B

Câu 12 (NB):

Điều khiển hoạt động của các nội quan là do hệ thần kinh sinh dưỡng.

Chọn B

Câu 13 (NB):

Vỏ não chỉ dày khoảng 2 – 3mm, gồm 6 lớp, chủ yếu là các tế bào hình tháp.

Chọn A

Câu 14 (TH):

Mỗi đơn vị chức năng của thận gồm: Cầu thận, nang cầu thận, ống thận.

Chọn D

Câu 15 (TH):

Lớp bì của da chứa nhiều thụ quan giúp da thực hiện được chức năng cảm giác.

Chọn A

Câu 16 (NB):

Sự duy trì hay biến mất của phản xạ có điều kiện phụ thuộc chủ yếu vào sự tồn tại của đường liên hệ thần kinh tạm thời

Chọn A

Câu 17 (NB):

Xương tai không nằm ở tai trong mà nằm ở tai giữa

Chọn A

Câu 18 (TH):

Một người bị tê liệt phần bên trái cơ thể do hậu quả của tai nạn giao thông làm tổn thương đại não bên phải.

Bởi vì có sự bất chéo các đường dẫn truyền giữa vỏ não với các phần dưới của não và tủy sống

Chọn A

Câu 19 (NB):

Trụ não có chức năng điều khiển, điều hoà hoạt động của các nội quan

Chọn A

Câu 20 (TH):

Tủy sống gồm chất xám ở giữa và chất trắng bao quanh chất xám.

Chọn D

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II – ĐỀ SỐ 2**MÔN: SINH HỌC – LỚP 8****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Sinh học 8.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh 8.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Sinh 8.

Câu 1: Dựa vào chức năng có thể phân vùng đại não thành

- A. Vùng cảm giác và vùng hoạt động
- B. Vùng cảm giác và vùng vận động có ý thức
- C. Vùng cảm nhận và vùng thực hiện
- D. Vùng ngôn ngữ và vùng hiểu tiếng nói

Câu 2: Các tác nhân gây hại cho hệ bài tiết nước tiểu ?

- A. Các chất độc trong thức ăn.
- B. Khẩu phần ăn không hợp lí.
- C. Các vị trùng gây bệnh.
- D. Cả A, B, C.

Câu 3: Ý nào dưới đây **không đúng**?

- A. Cơ thể con người là một khối thống nhất.
- B. Sức khỏe con người phụ thuộc vào trạng thái của hệ thần kinh.
- C. Cơ thể con người điều khiển hoạt động theo suy nghĩ chứ không phải hệ thần kinh.
- D. Mọi hoạt động của con người đều chịu sự điều khiển, điều hòa và phối hợp của hệ thần kinh.

Câu 4: Điều khiển hoạt động của cơ vân là do:

- A. Hệ thần kinh vận động
- B. Hệ thần kinh sinh dưỡng
- C. Thân neuron
- D. Sợi trục

Câu 5: Các tế bào thụ cảm thính giác nằm ở

- A. Ốc tai
- B. Màng tiền đình
- C. Màng cơ sở
- D. Cơ quan Coocti

Câu 6: Nhu cầu dinh dưỡng của mỗi người phụ thuộc vào bao nhiêu yếu tố sau đây ?

- (I) Giới tính.
 (II) Lứa tuổi.
 (III) Hình thức lao động.
 (IV) Trạng thái sinh lí của cơ thể.

A. 3 B. 1 C. 2 D. 4

Câu 7: Ở người, vùng chức năng nào dưới đây nằm ở thùy trán?

- A. Vùng vị giác B. Vùng hiểu tiếng nói
 C. Vùng vận động ngôn ngữ D. Vùng thính giác

Câu 8: Chọn đáp án chính xác

- A. Ta nhìn thấy vật là do các tia sáng phản chiếu từ vật vào mắt ta
 B. Ta nhìn thấy vật là do các tia sáng phản chiếu từ mắt ta tới vật
 C. Ta nhìn thấy vật là do các tia sáng từ nguồn sáng chiếu tới vật làm vật sáng lên
 D. Ta nhìn thấy vật là do các tia sáng từ nguồn sáng chiếu vào mắt ta rồi chiếu tới vật

Câu 9: Cơ quan bài tiết nước tiểu là?

- A. Da B. Thận
 C. Phổi D. Cả A,B,C đều đúng

Câu 10: Đặc điểm của phân hệ đối giao cảm

1. là cơ quan thụ cảm.
2. trung ương thần kinh là các nhân xám ở sừng bên tuỷ sống.
3. trung ương thần kinh là các nhân xám ở trụ não và đoạn cùng tuỷ sống.
4. là cơ quan đáp ứng.
5. hạch thần kinh nằm gần cơ quan phụ trách.
6. hạch thần kinh nằm xa cơ quan phụ trách.

A. 1, 2, 4,5 B. 1, 2, 4, 6 C. 1,3,4,5. D. 1, 3, 4, 6

Câu 11: Phản xạ không điều kiện có tính chất nào sau đây ?

- A. Bẩm sinh B. Dễ mất khi không củng cố
 C. Số lượng không hạn định D. Hình thành đường liên hệ tạm thời

Câu 12: Sau một va chạm với chim bói cá, người ta quan sát thấy một con ếch nhảy, bơi lệch hẳn về phía bên phải. Biết rằng, va chạm đã làm ảnh hưởng tới một phần não bộ của ếch, theo em, phần nào của não bộ đã bị ảnh hưởng?

- A. Phía bên phải của trụ não

- B. Phía bên trái của trụ não
- C. Phía bên phải của tiểu não
- D. Phía bên trái của tiểu não

Câu 13: Trong nước tiểu chính thức của một người có glucozo thì có thể kết luận người đó bị bệnh gì?

- A. Dư hooc môn insulin
- B. Sỏi thận
- C. Đái tháo đường.
- D. Sỏi bóng đái.

Câu 14: Đâu **không** phải là dấu hiệu của đau mắt hột?

- A. Mắt trong mí có nhiều hột nổi cộm lên
- B. Lòng mi quặm (lòng mi bị quặm vào trong)
- C. Làm đục màng giác dẫn tới mù lòa
- D. Mộng mắt

Câu 15: Khả năng tư duy trừu tượng chỉ có ở đối tượng nào trong sinh giới ?

- A. Con người
- B. Động vật linh trưởng
- C. Động vật có xương sống
- D. Thú có túi

Câu 16: Trên mỗi ngón tay của con người có các vân tay, các vân tay này đặc trưng cho mỗi người. Ứng dụng điều này để?

- A. điều tra các vụ án
- B. Bảo mật
- C. Sinh trắc vân tay
- D. Cả 3 ý trên

Câu 17: Khi bị bỏng nhẹ do nước sôi hoặc lửa ta cần:

- A. bôi một lớp mỏng kem đánh răng vào nơi bị bỏng.
- B. ngâm nơi bị bỏng vào nước lạnh, bôi thuốc mỡ chống bỏng.
- C. dùng nước mắm nguyên chất bôi vào nơi bị bỏng.
- D. bôi thuốc mỡ chống bỏng.

Câu 18: Dây thần kinh tủy thuộc loại:

- A. Dây hướng tâm
- B. Dây pha
- C. Dây li tâm
- D. Dây hướng tâm, dây li tâm

Câu 19: Điều gì **sai** khi nói về tiểu não?

- A. Nằm phía sau trụ não
- B. Gồm chất trắng và chất xám, chất trắng làm thành lớp vỏ bên ngoài bao bọc các nhân chất xám bên trong

- C. Tiểu não điều hòa, phối hợp các cử động phức tạp
- D. Tiểu não điều khiển việc giữ thăng bằng cho cơ thể

Câu 20: Thiếu Vitamin D sẽ gây bệnh:

- A. tê phù
- B. thiếu máu
- C. còi xương ở trẻ và loãng xương ở người lớn
- D. khô giác mạc ở mắt.

----- Hết -----



THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAHAY.COM

1. B	2. D	3. C	4. A	5. C
6. D	7. C	8. A	9. B	10. C
11. A	12. C	13. C	14. D	15. A
16. D	17. B	18. B	19. B	20. C

Câu 1 (TH):

Dựa vào chức năng có thể phân vùng đại não thành: Vùng cảm giác và vùng vận động có ý thức

Chọn B

Câu 2 (NB):

Các tác nhân gây hại cho hệ bài tiết nước tiểu là:

- + Các chất độc trong thức ăn.
- + Khẩu phần ăn không hợp lí.
- + Các vi trùng gây bệnh.

Chọn D

Câu 3 (TH):

Mọi hoạt động của con người đều chịu sự điều khiển, điều hòa và phối hợp của hệ thần kinh.=> C sai

Chọn C

Câu 4 (TH):

Điều khiển hoạt động của cơ vẫn là do hệ thần kinh vận động
(SGK Sinh 8 trang 138)

Chọn A

Câu 5 (NB):

Các tế bào thụ cảm thính giác nằm ở màng cơ sở.

Chọn C

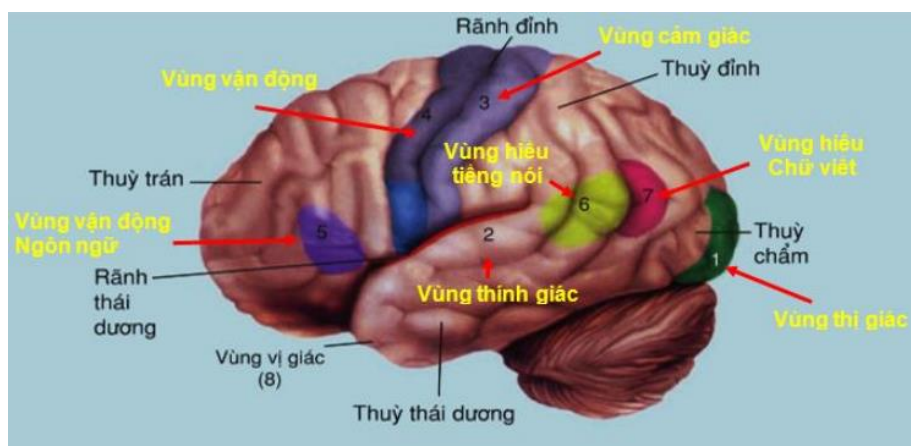
Câu 6 (NB):

Nhu cầu dinh dưỡng phụ thuộc vào cả 4 yếu tố trên

Chọn D

Câu 7 (NB):

Ở thùy trán có vùng vận động ngôn ngữ.



Chọn C

Câu 8 (TH):

Ta nhìn thấy vật là do các tia sáng phản chiếu từ vật vào mắt ta

Chọn A

Câu 9 (NB):

Cơ quan bài tiết nước tiểu là thận.

Chọn B

Câu 10 (VD):

Đặc điểm của phân hệ đối giao cảm: 1,3,4,5

(2) sai, trung ương thần kinh là các nhân xám ở trụ não và đoạn cùng tuỷ sống

(6) sai, hạch thần kinh nằm gần cơ quan phụ trách.

Chọn C

Câu 11 (NB):

Các phản xạ không điều kiện thường là các phản xạ bẩm sinh đã có, có số lượng giới hạn nhất định và có tính bền vững.

Chọn A

Câu 12 (VD):

Tiểu não điều khiển các cử động phức tạp và giúp thăng bằng cơ thể, khi va chạm làm một bên tiểu não bị tổn thương nghiêm trọng sẽ ếch bị nhảy/bơi lệch về phía tiểu não bị tổn thương. (Trường hợp này là phía bên phải của tiểu não)

Chọn C

Câu 13 (VD):

Trong nước tiểu chính thức của một người có glucozo thì có thể kết luận người đó bị bệnh tiểu đường (Đái tháo đường).

Chọn C**Câu 14 (VD):**

Bị đau mắt hột, mắt trong mi mắt có nhiều hột nổi cộm lên, khi hột vỡ ra làm thành sẹo, co kéo lớp trong mi mắt làm cho lông mi quặp vào trong (lông quặm), cọ xát làm đục màng giác dẫn tới mù lòa.

Như vậy đau mắt hột không hình thành mộng.

Chọn D**Câu 15 (NB):**

Khả năng tư duy trừu tượng chỉ có ở người .

Chọn A**Câu 16 (VD):**

Trên mỗi ngón tay của con người có các vân tay, các vân tay này đặc trưng cho mỗi người. Ứng dụng điều này để điều tra các vụ án (xác định danh tính nạn nhân, hung thủ,..), vân tay được ứng dụng để bảo mật thông tin trên điện thoại thông minh, laptop ngoài ra dựa vào vân tay người ta có thể đưa ra các thông tin về chỉ số IQ, EQ.. (sinh trắc vân tay).

Chọn D**Câu 17 (VD):**

Khi bị bỏng nhẹ do nước sôi hoặc lửa ta cần ngâm nơi bị bỏng vào nước lạnh, bôi thuốc mỡ chống bỏng.

Chọn B**Câu 18 (TH):**

Dây thần kinh tủy thuộc loại dây pha vì

- + Rễ trước dẫn truyền xung thần kinh vận động từ trung ương đi ra cơ quan đáp ứng.
- + Rễ sau dẫn truyền xung thần kinh cảm giác từ các thụ quan về trung ương

Chọn B**Câu 19 (TH):**

Phát biểu sai là B

Tiểu não gồm chất xám và chất trắng, tuy nhiên khác với tủy sống và trụ não. Ở tiểu não, chất xám làm thành lớp vỏ và các nhân, chất trắng nằm ở trong.

Chọn B

Câu 20 (TH):

Thiếu Vitamin D sẽ gây bệnh còi xương trẻ và loãng xương ở người lớn vì vitamin D cần cho sự trao đổi canxi và phospho.

Chọn C

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II – ĐỀ SỐ 3**MÔN: SINH HỌC – LỚP 8****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Sinh học 8.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh 8.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Sinh 8.

Câu 1: Vinh năm nay học lớp 8, em thường xuyên đọc truyện trên điện thoại di động vào buổi tối khi đã tắt điện. Sau một thời gian, Vinh phát hiện mắt bên phải bị mờ, không nhìn rõ. Theo em Vinh nên làm gì?

- A. Đeo kính cận thị
- B. Đeo kính viễn thị
- C. Không cần đeo kính, chỉ cần không dung điện thoại một thời gian sẽ tự khỏi
- D. Cần đi khám bác sĩ để xác định chính xác vấn đề xảy ra với mắt và có biện pháp khắc phục thích hợp.

Câu 2: Khi nói về cấu tạo của đại não, phát biểu nào dưới đây là đúng ?

- A. Chất xám bao bọc bên ngoài, chất trắng nằm bên trong
- B. Chất xám bao bọc bên ngoài, chất trắng nằm bên trong tạo thành các nhân nền
- C. Chất trắng bao bọc bên ngoài, chất xám nằm bên trong
- D. Chất trắng bao bọc bên ngoài, chất xám nằm bên trong tạo thành các nhân nền

Câu 3: Trung ương của hệ thần kinh:

- A. Não, dây thần kinh
- B. Dây thần kinh, hạch thần kinh
- C. Não, tủy sống
- D. Não, tủy sống, dây thần kinh

Câu 4: Long đặt một chiếc bút bi Thiên Long cách mắt 25cm, ở khoảng cách đó cậu đọc rõ chữ trên bút và thấy bút màu xanh. Sau đó, Long đưa bút sang phải, giữ nguyên khoảng cách, mắt vẫn hướng về phía trước, theo em thì đâu là hiện tượng Long quan sát được?

- A. Càng đưa sang phải bút nhìn càng mờ, không rõ chữ nhưng vẫn thấy bút màu xanh.

B. Càng đưa san phải bút càng nhìn rõ, vẫn nhìn rõ chữ và bút màu xanh.

C. Càng đưa sang phải bút càng mờ, không rõ cả chữ và không rõ màu sắc của bút và cuối cùng không nhìn thấy bút nữa.

D. Không có hiện tượng gì xảy ra

Câu 5: Có bao nhiêu chất dưới đây làm suy giảm chức năng hệ thần kinh :

1. Cocain. 2. Sữa ông thọ

3. Ma túy. 4. Rượu

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 6: Đồ uống nào dưới đây gây hại cho hệ thần kinh ?

A. Nước khoáng **B.** Nước lọc

C. Rượu **D.** Sinh tố chanh leo

Câu 7: Ở đầu ngón chân, ngón tay có các móng. Móng có vai trò

A. Bảo vệ đầu ngón **B.** Tự vệ

C. làm đẹp **D.** Cả 3 ý trên

Câu 8: Ở người, hoạt động nào dưới đây chịu sự điều khiển của vỏ não?

A. Thái nước tiểu **B.** Co bóp dạ dày

C. Dẫn mạch máu dưới da **D.** Co đồng tử

Câu 9: Có mấy yếu tố **không** phải đặc trưng của phản xạ có điều kiện ?

(1) Có sự hình thành đường liên hệ thần kinh tạm thời

(2) Trung ương thần kinh ở tủy sống và trụ não

(3) Mang tính bẩm sinh

(4) Bền vững theo thời gian

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 10: Trong các biện pháp sau đây, có bao nhiêu biện pháp giúp rèn luyện da

1) Tắm nước lạnh

2) Tắm nắng lúc 8-9 giờ

3) Tắm nắng lúc 12-14 giờ

4) Tắm nắng càng lâu càng tốt

5) Tập chạy buổi sáng

6) Tham gia thể thao buổi chiều

7) Đi lại dưới trời nắng không cần đội mũ, nón

8) Xoa bóp

9) Lao động chân tay vừa sức

A. 5

B. 6

C. 4

D. 7

Câu 11: Lớp mỡ dưới da có vai trò gì ?

A. Tăng sinh nhiệt.

B. Chống mất nhiệt, có tác dụng như lớp đệm.

C. Giảm thoát nhiệt.

D. Tăng thoát nhiệt.

Câu 12: Tai có chức năng

(1) Thu nhận âm thanh

(2) thu nhận hình ảnh

(3) thu nhận cảm giác thăng bằng

(4) tiếp nhận thông tin về vị trí và sự chuyển động của cơ thể trong không gian

A. 1,2,3

B. 1,2,4

C. 1,3,4

D. 2,3,4

Câu 13: Sản phẩm được tạo ra trong quá trình lọc máu ở nang cầu thận là

A. chất dinh dưỡng.

B. nước tiểu đầu.

C. nước tiểu chính thức.

D. chất cặn bã.

Câu 14: Giá trị dinh dưỡng của thức ăn được tính bằng:

A. Khối lượng thức ăn

B. Lượng kcal trong thức ăn

C. Hàm lượng glucit trong thức ăn

D. Hàm lượng lipit trong thức ăn

Câu 15: Nếu một người nào đó bị tai nạn hư mất 1 quả thận thì cơ thể bài tiết như thế nào?

A. Giảm đi một nửa

B. Bình thường

C. Bài tiết bổ sung cho da

D. Bài tiết gấp đôi.

Câu 16: Khi ta đắm vào đỉnh, xung thần kinh sẽ được truyền theo hướng

A. Dây hướng tâm → rễ sau → tủy → rễ trước → dây li tâm.

B. Dây li tâm → rễ trước → tủy → rễ sau → dây hướng tâm.

C. Dây hướng tâm → rễ sau → tủy → rễ trước → dây li tâm.

D. Dây li tâm → rễ sau → tủy → rễ trước → dây hướng tâm.

Câu 17: Đặc điểm của phân hệ giao cảm

1. là cơ quan thụ cảm.

2. trung ương thần kinh là các nhân xám ở sừng bên tủy sống.

3. trung ương thần kinh là các nhân xám ở trụ não và đoạn cùng tuỷ sống.

4. là cơ quan đáp ứng.

5. hạch thần kinh nằm gần cơ quan phụ trách.

6. hạch thần kinh nằm gần cột sống xa cơ quan phụ trách,

A. 1, 2, 4, 5

B. 1, 2, 4, 6

C. 1, 3, 4, 5

D. 1,3,4,6

Câu 18: Nếu phá bỏ tiểu não của chim bồ câu, điều gì sẽ xảy ra?

A. Nhiệt độ cơ thể chim tăng cao

B. Chim không thể hô hấp

C. Chim đi lảo đảo mất thăng bằng, không thể bay

D. Chim bỏ ăn do thức ăn không thể tiêu hóa

Câu 19: Cơ quan bài tiết nước tiểu là?

A. Da

B. Thận

C. Phổi

D. Cả A,B,C đều đúng

Câu 20: Phản xạ nào dưới đây không có sự tham gia của hệ thống tín hiệu thứ hai ?

A. Chảy nước miếng khi có ai đó nhắc đến từ “me”

B. Nhanh chóng ổn định chỗ ngồi khi nghe lớp trưởng la lớn “Thầy giám hiệu đang tới”

C. Sụt sùi khóc khi nghe kể về một câu chuyện cảm động

D. Dừng lại trước ngã tư khi nhìn thấy đèn tín hiệu màu đỏ bật sáng

----- Hết -----

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAHAY.COM**

1. D	2. A	3. C	4. C	5. C
6. C	7. D	8. A	9. A	10. A
11. B	12. C	13. C	14. B	15. B
16. A	17. B	18. C	19. B	20. D

Câu 1 (VD):

Vinh cần đi khám bác sĩ để xác định chính xác vấn đề xảy ra với mắt và có biện pháp khắc phục thích hợp.

Chọn D**Câu 2 (TH):**

Cấu tạo của đại não:

+ Chất xám tạo thành vỏ não:

Vỏ não gấp nếp tạo thành các khe và rãnh → Tăng diện tích bề mặt của não và chia bề mặt não

thành các thùy và các hồi não.

+ Chất trắng nằm dưới vỏ não:

+ Là đường thần kinh nối các vùng của vỏ não và nối 2 nửa của đại não với nhau.

+ Có các đường dẫn truyền nối giữa vỏ não và các phần phía dưới của não và tủy sống. Hầu hết

các đường này đều bắt chéo hoặc ở hành tủy hoặc tủy sống.

Chọn A**Câu 3 (NB):**

Trung ương của hệ thần kinh là não và tủy sống.

Chọn C**Câu 4 (VD):**

Càng đưa bút sang bên phải trong khi mắt vẫn nhìn thẳng, ảnh của bút sẽ rơi ngày càng xa điểm vàng dẫn tới ngày càng mờ về cả chữ viết và màu sắc cho tới một điểm nào đó, khi ảnh của vật rơi vào điểm mù, Long sẽ không còn quan sát thấy bút nữa.

Chọn C

Câu 5 (TH):

Những chất làm suy giảm chức năng hệ thần kinh : cocain, ma túy , rượu

Chọn C

Câu 6 (TH):

Đồ uống gây hại cho hệ thần kinh là rượu . Uống nhiều rượu gây suy giảm trí nhớ .

Chọn C

Câu 7 (NB):

Móng có vai trò bảo vệ đầu ngón (ở đầu ngón có nhiều thụ quan, dây thần kinh..), tự vệ (ở cả người và 1 số động vật ăn thịt), ngoài ra cũng có vai trò thẩm mỹ.

Chọn D

Câu 8 (TH):

Vỏ não điều khiển các hoạt động có ý thức.

Trong các hoạt động trên, thải nước tiểu là hoạt động theo ý thức của con người.

Chọn A

Câu 9 (NB):

Sự hình thành đường liên hệ thần kinh tạm thời là một trong những yếu tố cần thiết để tạo nên các phản xạ có điều kiện.

Các yếu tố: Bền vững theo thời gian, mang tính bẩm sinh, trung ương thần kinh ở tủy sống và trụ não là các đặc điểm của phản xạ không điều kiện.

Chọn A

Câu 10 (VD):

Các biện pháp rèn luyện da là:2,5,6,8,9

Tắm nước lạnh có thể gây cảm lạnh.

Thời gian tắm nắng thích hợp là từ 8-9h, không tắm nắng vào trưa, đi trời nắng phải có mũ, nón.

Chọn A

Câu 11 (NB):

Lớp mỡ dưới da chứa mỡ dự trữ, có vai trò cách nhiệt, chống mất nhiệt.

Chọn B

Câu 12 (TH):

Tai không có chức năng thu nhận hình ảnh. Tai có chức năng

(1) Thu nhận âm thanh

(3) thu nhận cảm giác thăng bằng

(4) tiếp nhận thông tin về vị trí và sự chuyển động của cơ thể trong không gian

Chọn C

Câu 13 (NB):

Sản phẩm được tạo ra trong quá trình lọc máu ở nang cầu thận là nước tiểu đầu.

Chọn C

Câu 14 (NB):

Giá trị dinh dưỡng của thức ăn được tính bằng lượng kcal trong thức ăn:

Ôxi hóa hoàn toàn 1 gam protein giải phóng 4,1kcal.

Ôxi hóa hoàn toàn 1 gam lipit giải phóng 9,3kcal.

Ôxi hóa hoàn toàn 1 gam gluxit giải phóng 4,3kcal.

Chọn B

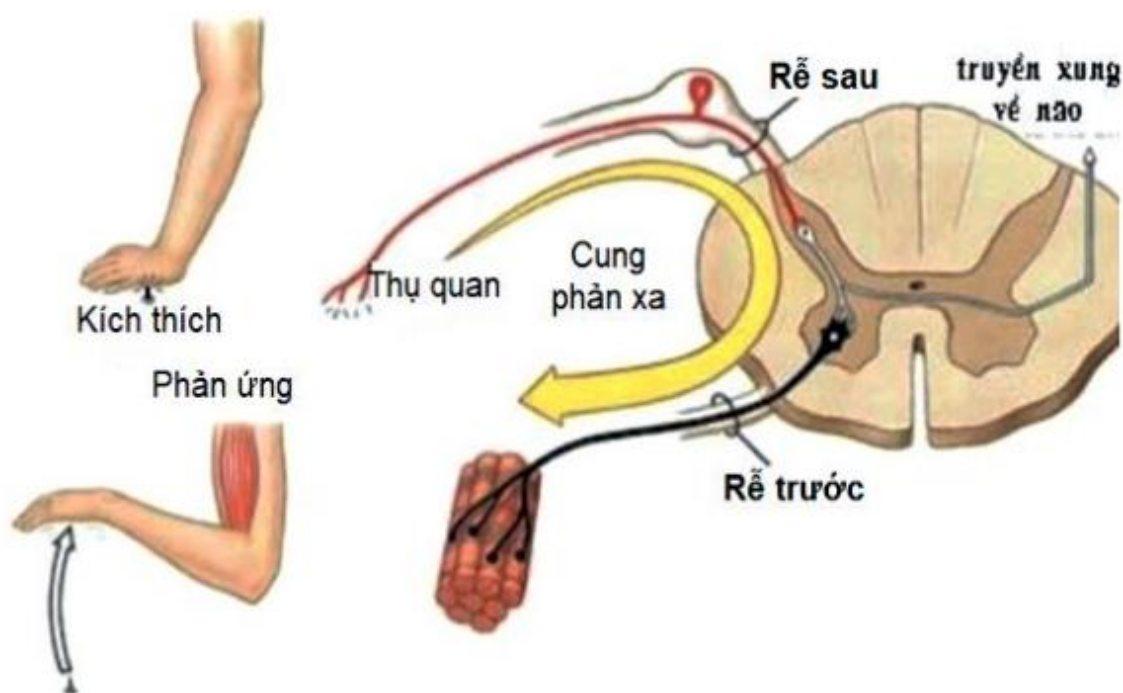
Câu 15 (TH):

Nếu một người nào đó bị tai nạn hư mất 1 quả thận thì cơ thể bài tiết vẫn bình thường nhưng quả thận còn lại sẽ phải hoạt động nhiều hơn.

Chọn B

Câu 16 (VD):

Khi ta dẫm vào đinh, xung thần kinh sẽ được truyền theo hướng: Dây hướng tâm → rễ sau → tủy → rễ trước → dây li tâm.



Chọn A

Câu 17 (VD):

Đặc điểm của phân hệ giao cảm: 1, 2, 4, 6

(3) sai, trung ương thần kinh là các nhân xám ở sừng bên tủy sống (đốt ngực I – đốt thắt lưng III)

(5) sai, hạch thần kinh nằm gần cột sống.

Chọn B

Câu 18 (VD):

Tiểu não điều khiển các cử động phức tạp và giúp thăng bằng cơ thể, khi phá bỏ tiểu não của Chim bồ câu chim đi lảo đảo mất thăng bằng và không thể bay.

Chọn C

Câu 19 (NB):

Cơ quan bài tiết nước tiểu là thận

Da bài tiết mồ hôi

Phổi bài tiết CO₂

Chọn B

Câu 20 (VD):

Phản xạ trong các đáp án A, B, C đều có kích thích là tiếng nói (A – mẹ, B – thầy giám hiệu đang tới, C – lời kể một câu truyện)

Phản xạ “dừng lại trước ngã tư khi nhìn thấy đèn tín hiệu màu đỏ bật sáng” có kích thích là màu sắc của chiếc đèn (thị giác) => không có sự tham gia của hệ thống tín hiệu thứ hai.

Chọn D

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II – ĐỀ SỐ 4**MÔN: SINH HỌC – LỚP 8****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Sinh học 8.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh 8.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Sinh 8.

Câu 1: Để phòng bệnh cho da, cần

- A. Tránh làm da bị xây xát
- B. Thường xuyên tắm rửa.
- C. Giữ gìn da luôn sạch sẽ
- D. Cả A, B và C.

Câu 2: Không ăn thức ăn ôi thiu và nhiễm chất độc hại sẽ:

- A. Hạn chế được các vi sinh vật gây bệnh.
- B. Hạn chế khả năng tạo sỏi
- C. Tránh cho thận làm việc quá nhiều
- D. Hạn chế tác hại của các chất độc hại

Câu 3: Nếu như trong nước tiểu chính thức có xuất hiện glucôzơ thì người sẽ bị bệnh gì ?

- A. Dư insulin
- B. Đái tháo đường
- C. Sỏi thận
- D. Sỏi bóng đái

Câu 4: Tại sao không nên làm việc quá sức và thức quá khuya?

- A. Vì sẽ ảnh hưởng đến khả năng phục hồi hoạt động của hệ thần kinh và hoạt động của các hệ cơ quan khác.
- B. Vì sẽ ảnh hưởng đến người khác.
- C. Vì ảnh hưởng đến khả năng hoạt động của cơ thể.
- D. Vì thức khuya sẽ dẫn đến béo phì

Câu 5: Loại đồ uống nào dưới đây có tác dụng an thần, giảm căng thẳng thần kinh và chống mất ngủ?

- A. Trà tâm sen
- B. Trà móc câu

C. Trà sâm

D. Nước tăng lực .

Câu 6: Ở người trưởng thành, diện tích bề mặt của vỏ não nằm trong khoảng bao nhiêu?

A. 2300 – 2500 cm²

B. 1800 – 2000 cm²

C. 2000 – 2300 cm²

D. 2500 – 2800 cm²

Câu 7: Vi khuẩn dễ xâm nhập để gây viêm trong trường hợp

A. tiếp xúc với chất bẩn

B. bị trầy xước

C. Da sạch

D. Cả A và B

Câu 8: Khi tác động lên một cơ quan, phân hệ giao cảm và phân hệ đối giao cảm có tác dụng

A. tương tự nhau.

B. giống hệt nhau.

C. đối lập nhau.

D. đồng thời với nhau.

Câu 9: Hệ thống tín hiệu thứ hai của sự vật bao gồm những yếu tố nào ?

A. Tiếng nói và chữ viết

B. Thị giác và thính giác

C. Âm thanh và hành động

D. Màu sắc và hình dáng

Câu 10: Các rễ sẽ nhập lại thành dây thần kinh tủy khi

A. đi tới cơ quan thụ cảm và cơ quan phản ứng

B. Khi đi qua khe giữa 2 đốt sống liên tiếp.

C. khi các rễ này tạo thành dây thần kinh truyền xung thần kinh lên não bộ

D. Hai rễ này không bao giờ nhập làm một.

Câu 11: Màu da phụ thuộc vào các yếu tố nào?

A. Màu vàng nhạt của tế bào biểu bì

B. Cấu tạo của lớp tế bào biểu bì.

C. Các sắc tố có trong tế bào sống của biểu bì.

D. Cả A, B và C.

Câu 12: Nếu ăn uống quá nhiều loại thực phẩm giàu năng lượng như sô cô la, mỡ động vật mà ít vận động dễ mắc bệnh

A. Còi xương

B. Quáng gà

C. Béo phì

D. Thiếu năng trí tuệ

Câu 13: Phản xạ nào dưới đây có thể bị mất đi nếu không thường xuyên củng cố ?

A. Co chân lại khi bị kim châm

B. Dừng xe khi gặp đèn đỏ

C. Đỏ bừng mặt khi uống rượu

D. Vã mờ hôi khi lao động nặng nhọc

Câu 14: Tại sao người viễn thị không thể nhìn rõ vật ở khoảng cách bình thường?

A. Do ảnh của vật thường ở phía trước màng lưới

B. Do ảnh của vật thường ở phía sau màng lưới

C. Do ảnh của vật rơi vào đúng điểm mù

D. Do ảnh của vật chiếu thẳng vào màng lưới

Câu 15: Hành động nào **không** nên làm để bảo vệ màng nhĩ?

A. Tránh nơi có nhiều tiếng ồn thường xuyên

B. Nghe nhạc thường xuyên với tai nghe mở to hết cỡ

C. Lấy dáy tai bằng bông tăm mềm

D. Đeo dụng cụ bịt tai chuyên dụng khi phải làm việc tại nơi có tiếng động mạnh

Câu 16: Phần phát triển nhất ở não người là

A. Đại não

B. Não trung gian

C. Trụ não

D. Tiểu não

Câu 17: Khi bị đang đi trên đường, bị chó đuổi, ta nhanh chóng chạy thật nhanh. Phản xạ này được điều khiển bởi?

A. Hệ thần kinh vận động

B. Hệ thần kinh sinh dưỡng

C. Hệ thần kinh sinh dưỡng và tủy sống

D. Cả A và B

Câu 18: Hầu hết các đường dẫn truyền nối giữa vỏ não và các phần dưới của não đều bắt chéo ở

A. hành tủy hoặc tủy sống.

B. não trung gian hoặc trụ não.

C. tủy sống hoặc tiểu não.

D. tiểu não hoặc não giữa.

Câu 19: Trước khi thải nước tiểu ra bên ngoài, nước tiểu được tích trữ ở

A. Bóng đái

B. Nang cầu thận

C. Ống dẫn nước tiểu

D. Nước tiểu không được tích trữ.

Câu 20: Điền vào chỗ trống từ thích hợp: “Khi các tia sáng chiếu từ vật qua thể thủy tinh tới..(1)..sẽ tác động lên các ..(2).. làm hưng phấn các tế bào này và truyền tới tế bào thần kinh thị giác; xuất hiện ..(3)..theo dây thần kinh thị giác về vùng vỏ não tương ứng ở ..(4).. của đại não cho ta cảm nhận về hình ảnh của vật”.

A. (1) Màng lưới, (2) dây thần kinh thị giác, (3) luồng thần kinh, (4) thùy chẩm

B. (1) Màng mạch, (2) tế bào thụ cảm thị giác, (3) luồng thần kinh, (4) thùy thái dương

C. (1) Màng lưới, (2) tế bào thụ cảm thị giác, (3) luồng thần kinh, (4) thùy chẩm

D. (1) Màng mạch, (2) dây thần kinh thị giác, (3) luồng thần kinh, (4) thùy chẩm

----- Hết -----



THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAHAY.COM

1. D	2. D	3. B	4. A	5. A
6. A	7. D	8. C	9. A	10. B
11. C	12. C	13. B	14. B	15. B
16. A	17. D	18. A	19. A	20. C

Câu 1 (VD):

Để giữ gìn da luôn sạch sẽ, cần tắm giặt thường xuyên, rửa nhiều lần trong ngày những bộ phận hay bị bám bụi như mặt, chân tay. Da sạch có khả năng diệt 85% số vi khuẩn bám trên da nhưng ở da bẩn thì chỉ diệt được chừng 5% nên dễ gây ngứa ngáy, ở tuổi dậy thì chất tiết của tuyến nhờn dưới da tăng lên, miệng của tuyến nhờn nằm ở các chân lông bị sừng hóa làm cho chất nhờn tích tụ lại tạo nên trứng cá.

Da bị xây xát tạo điều kiện cho vi khuẩn xâm nhập cơ thể, gây nên các bệnh viêm nhiễm. Không nên nặn trứng cá vì có thể giúp vi khuẩn xâm nhập gây nên viêm có mủ.

Chọn D**Câu 2 (TH):**

Không ăn thức ăn ôi thiu và nhiễm chất độc hại sẽ hạn chế tác hại của các chất độc hại.

Chọn D**Câu 3 (TH):**

Nếu như trong nước tiểu chính thức có xuất hiện glucôzơ thì người sẽ bị bệnh: đái tháo đường (tiểu đường).

Chọn B**Câu 4 (VD):**

Không nên làm việc quá sức và thức quá khuya vì cơ thể và hệ thần kinh không được nghỉ ngơi => giảm khả năng phục hồi hoạt động của hệ thần kinh và hoạt động của các hệ cơ quan khác.

Chọn A**Câu 5 (TH):**

Trà tâm sen có tác dụng an thần và giảm căng thẳng, chống mất ngủ

Trà móc câu, trà sâm, nước tăng lực giúp đầu óc tỉnh táo nên khó ngủ.

Chọn A

Câu 6 (NB):

Ở người trưởng thành, diện tích bề mặt của vỏ não nằm trong khoảng bao nhiêu 2300 – 2500 cm².

Chọn A

Câu 7 (VD):

Da sạch có khả năng diệt 85% số vi khuẩn bám trên da nhưng ở da bẩn thì chỉ diệt được chừng 5% nên dễ gây ngứa ngáy.

Vi khuẩn dễ xâm nhập để gây viêm trong trường hợp trên da có vết thương hở, da quá bẩn hoặc tiếp xúc với chất bẩn chứa nhiều vi khuẩn.

Chọn D

Câu 8 (TH):

Khi tác động lên một cơ quan, phân hệ giao cảm và phân hệ đối giao cảm có tác dụng đối ngược nhau.

Chọn C

Câu 9 (NB):

Hệ thống tín hiệu thứ hai bao gồm tiếng nói và chữ viết

Chọn A

Câu 10 (TH):

Các rễ sẽ nhập lại thành dây thần kinh tủy khi đi qua khe giữa 2 đốt sống liên tiếp.

Chọn B

Câu 11 (NB):

Màu da phụ thuộc vào các sắc tố có trong tế bào sống của biểu bì. Sắc tố da là melanin

Chọn C

Câu 12 (TH):

Nếu ăn uống quá nhiều loại thực phẩm giàu năng lượng như sô cô la, mỡ động vật mà ít vận động dễ mắc bệnh béo phì.

Thiếu vitamin D gây bệnh còi xương

Thiếu vitamin A gây bệnh quáng gà

Chọn C

Câu 13 (VD):

Các phản xạ: “Co chân lại khi bị kim châm”, “đỏ bừng mặt khi uống rượu” hay “vã mồ hôi khi lao động nặng nhọc” đều là các phản xạ không điều kiện, có tính bền vững.

Phản xạ “dừng xe khi gặp đèn đỏ” là phản xạ có điều kiện, hình thành qua quá trình rèn luyện của cơ thể, dễ dàng bị mất đi nếu không được củng cố.

Chọn B**Câu 14 (NB):**

Ở người bị viễn thị, ở khoảng cách bình thường, ảnh của vật thường ở phía sau màng lưới dẫn tới không thể nhìn rõ vật. Để cải thiện cần đưa vật ra xa mắt hoặc đeo kính hội tụ thích hợp.

Chọn B**Câu 15 (VD):**

Tiếng ồn hoặc tác động mạnh thường xuyên ảnh hưởng tới thần kinh và làm giảm tính đàn hồi của màng nhĩ. Do đó không nên nghe nhạc thường xuyên với tai nghe mở loa quá to.

Chọn B**Câu 16 (NB):**

Phần phát triển nhất ở não người là đại não, có kích thước lớn.

Chọn A**Câu 17 (VD):**

Bị chó đuổi, ngay khi mắt tiếp nhận kích thích và tuyến thông tin về trung ương thần kinh, các phản ứng đáp ứng ngay lập tức được diễn ra.

Các xung thần kinh được truyền tới cơ đùi và cơ chân khiến cơ co và ngay lập tức chạy, xung thần kinh truyền tới cơ miệng, cơ thanh quản khiến chúng ta có thể hét lên,.. các phản xạ này do hệ thần kinh vận động điều khiển.

Cùng lúc đó, cường độ đập của tim, cường độ hô hấp tăng nhanh để đáp ứng nhu cầu của cơ thể, mạch máu co, ... các phản xạ này do hệ thần kinh sinh dưỡng điều khiển.

Như vậy việc chạy thật nhanh khi bị chó đuổi là một chuỗi các phản xạ do sự phối hợp điều khiển của cả hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh sinh dưỡng.

Chọn D

Câu 18 (TH):

Hầu hết các đường dẫn truyền nối giữa vỏ não và các phần dưới của não đều bắt chéo ở hành tủy hoặc tủy sống.

Chọn A

Câu 19 (NB):

Nước tiểu được hình thành ở thận theo ống dẫn nước tiểu xuống bóng đái.

Chọn A

Câu 20 (TH):

“Khi các tia sáng chiếu từ vật qua thể thủy tinh tới màng lưới sẽ tác động lên các tế bào thụ cảm thị giác làm hưng phấn các tế bào này và truyền tới tế bào thần kinh thị giác; xuất hiện luồng thần kinh theo dây thần kinh thị giác về vùng vỏ não tương ứng ở thùy chẩm của đại não cho ta cảm nhận về hình ảnh của vật”.

Chọn C

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II – ĐỀ SỐ 5**MÔN: SINH HỌC – LỚP 8****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Sinh học 8.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh 8.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Sinh 8.

Câu 1: Tại sao người cận thị không thể nhìn rõ vật ở khoảng cách bình thường?

- A. Do ảnh của vật thường ở phía trước màng lưới
- B. Do ảnh của vật thường ở phía sau màng lưới
- C. Do ảnh của vật rơi vào đúng điểm mù
- D. Do ảnh của vật chiếu thẳng vào màng lưới

Câu 2: Các ví dụ chứng minh phản xạ có điều kiện đã được hình thành từ khi còn nhỏ

- A. Nghe tiếng hát ru sẽ ngủ.
- B. Nhận ra mẹ từ mùi sữa mẹ.
- C. Nhận diện được người lạ với người quen.
- D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 3: Vỏ não người có bề dày khoảng

- A. 1 – 2 mm
- B. 2 – 3 mm
- C. 3 – 5 mm
- D. 7 – 8 mm

Câu 4: Ráy tai có tác dụng gì?

- A. Giữ bụi và các loại côn trùng tránh cho lọt vào tai giữa và tai trong
- B. Giữ cho tai luôn ấm
- C. Giữ cho tai luôn sạch
- D. Làm mát cho ống tai

Câu 5: Phát biểu nào dưới đây về hệ thần kinh sinh dưỡng ở người là đúng ?

- A. Sợi trước hạch của cả hai phân hệ đều có bao miêlin.
- B. Sợi sau hạch của cả hai phân hệ đều có bao miêlin.

C. Sợi trước hạch của phân hệ giao cảm và sợi sau hạch của phân hệ đối giao cảm có bao miêlin.

D. Sợi sau hạch của phân hệ giao cảm và sợi trước hạch của phân hệ đối giao cảm có bao miêlin

Câu 6: Ban đêm, để dễ đi vào giấc ngủ, bạn không nên sử dụng đồ uống nào dưới đây ?

A. Cà phê **B.** Trà atisô **C.** Nước rau má **D.** Nước khoáng

Câu 7: Cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể cần đảm bảo:

A. Cung cấp đủ, cân đối thành phần các chất: glucit, protein, lipit

B. Cung cấp đủ nước, oxi, chất dinh dưỡng

C. Cung cấp đủ chất hữu cơ và vô cơ

D. Cả 3 ý trên

Câu 8: Ở vỏ não người, rãnh đỉnh là nơi ngăn cách:

A. thùy chẩm với thùy đỉnh.

B. thùy trán với thùy đỉnh.

C. thùy đỉnh và thùy thái dương.

D. Thùy thái dương và thùy chẩm.

Câu 9: Da có chức năng

A. Bảo vệ cơ thể chống các tác nhân có hại của môi trường như sự va đập, sự xâm nhập của vi khuẩn

B. Điều hoà thân nhiệt, nhận biết các kích thích.

C. Tham gia hoạt động bài tiết.

D. Cả A, B và C.

Câu 10: Người bị sỏi thận cần hạn chế sử dụng những chất nào ?

A. Muối khoáng

B. Nước

C. Vitamin

D. Cả B, C

Câu 11: Cho các thông tin sau đây, có bao nhiêu ý là đặc điểm của nước tiểu chính thức:

1) Nồng độ các chất hoà tan loãng

2) Nồng độ các chất hoà tan đậm đặc

3) Nồng độ các chất thải và các chất độc thấp

4) Nồng độ các chất dinh dưỡng cao

5) Nồng độ các chất dinh dưỡng thấp

6) Nồng độ các chất thải và các chất độc cao

A. 3

B. 2

C. 4

D. 5

Câu 12: Đặc điểm nào của nang cầu thận phù hợp với chức năng bài tiết

A. Có hình cầu

B. Có mao mạch dày đặc

C. Có 2 lớp tế bào

D. Là bao nang kín

Câu 13: Tại sao khi đi dưới trời nắng, da không được che chắn sẽ bị đen hơn

A. Do các tế bào bên ngoài bị chết làm da sẫm màu hơn

B. Do các tế bào ở lớp biểu bì tạo ra sắc tố melanin

C. Do bao lông tiết ra sắc tố

D. Do tế bào mỡ dưới da bị chết đi.

Câu 14: Vai trò của thủy tinh thể là gì?

A. Điều tiết đưa ánh về đúng màng giác

B. Điều tiết đưa ánh về đúng màng mạch

C. Điều tiết đưa ánh về đúng màng cứng

D. Điều tiết đưa ánh về đúng màng lưới

Câu 15: Não trung gian có chức năng

A. điều khiển, điều hoà hoạt động của các nội quan

B. điều khiển các quá trình trao đổi chất và điều hoà thân nhiệt

C. điều hoà, phối hợp các cử động phức tạp

D. giữ thăng bằng cơ thể

Câu 16: Chọn đáp án đúng điền vào chỗ trống?

Noron gồm thân chứa nhân, nhiều sợi nhánh và một sợi trục. Sợi trục thường có bao miêlin.

Noron là đơn vị cấu tạo của hệ thần kinh, sợi nhánh và thân cấu tạo nên... (1) ..., sợi trục cấu tạo nên... (2) ... ở tủy sống và não bộ.

A. (1) Hạch thần kinh, (2) chất trắng

B. (1) Chất trắng, (2) chất xám

C. (1) Chất xám, (2) chất trắng

D. (1) Vỏ não, (2) các nhân

Câu 17: Giấc ngủ có ý nghĩa như thế nào với sức khỏe con người?

A. Giấc ngủ làm giảm hoạt động của cơ thể, tiết kiệm được năng lượng

B. Giấc ngủ là một quá trình ức chế để bảo vệ và phục hồi khả năng hoạt động của hệ thần kinh

C. Giấc ngủ giúp hệ thần kinh điều khiển mọi hoạt động của cơ thể hiệu quả hơn

D. Giấc ngủ giúp các cơ quan trong cơ thể hoạt động nhịp nhàng hơn

Câu 18: Tại sao khi ngủ tim vẫn đập, cơ thể vẫn thở được?

A. Do hệ thần kinh sinh dưỡng điều khiển các hoạt động có ý thức ngay cả khi ngủ.

- B. Do hệ thần kinh vận động điều khiển các hoạt động vô ý thức ngay cả khi ngủ
- C. Do hệ thần kinh sinh dưỡng điều khiển các hoạt động vô ý thức ngay cả khi ngủ
- D. Do hệ thần kinh vận động điều khiển các hoạt động có ý thức ngay cả khi ngủ

Câu 19: Buổi sáng nghe thấy chuông báo thức sẽ bật dậy. Đây là ví dụ của loại phản xạ nào?

- A. Phản xạ không điều kiện
- B. Phản xạ có điều kiện
- C. Phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện
- D. Phản xạ không điều kiện hoặc phản xạ có điều kiện

Câu 20: Trên một con ếch đã mổ để nghiên cứu rễ tủy, Quang đã vô ý thức mũi kéo làm đứt một số rễ. Bằng cách nào em có thể phát hiện rễ nào còn, rễ nào mất

- A. Tiếp tục mổ xem dây thần kinh nào bị đứt
- B. Kích thích vào các chi sau
- C. Kích thích vào các chi trước
- D. Cả 3 phương án trên đều đúng

----- Hết -----



THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

1. A	2. D	3. B	4. A	5. A
6. A	7. D	8. B	9. D	10. A
11. A	12. C	13. B	14. D	15. B
16. C	17. B	18. C	19. B	20. C

Câu 1 (NB):

Ở người bị cận thị, ở khoảng cách bình thường, ảnh của vật thường ở phía trước màng lưới dẫn tới không thể nhìn rõ vật. Để cải thiện cần đưa vật lại gần mắt hoặc đeo kính phân kì thích hợp.

Chọn A

Câu 2 (VD):

Ví dụ chứng minh phản xạ có điều kiện đã được hình thành từ khi còn nhỏ: nghe tiếng hát ru sẽ ngủ, nhận ra mẹ từ mùi sữa mẹ, dần phân biệt được người lạ với người quen.

Chọn D

Câu 3 (NB):

Vỏ não chỉ dày khoảng 2 – 3mm.

Chọn B

Câu 4 (TH):

Ráy tai giúp giữ bụi và các loại côn trùng tránh cho lọt vào tai giữa và tai trong

Chọn A

Câu 5 (TH):

Phát biểu đúng về hệ thần kinh sinh dưỡng ở người là A.

B,C,D sai, sợi sau hạch không có bao mielin.

Chọn A

Câu 6 (TH):

Cà phê là chất kích thích có tác dụng tăng hưng phấn cho hệ thần kinh . Khi uống cà phê trước khi đi ngủ thường gây khó ngủ

Chọn A

Câu 7 (NB):

Cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể cần đảm bảo: Cung cấp đủ, cân đối thành phần các chất: glucit, protein, lipit

Chọn A**Câu 8 (NB):**

Ở vỏ não người, rãnh đỉnh là nơi ngăn cách thùy trán với thùy đỉnh.

Chọn B**Câu 9 (VD):**

Da có chức năng

+ Bảo vệ cơ thể chống các tác nhân có hại của môi trường như sự va đập. sự xâm nhập của vi khuẩn.

+ Điều hoà thân nhiệt, nhận biết các kích thích.

+ Tham gia hoạt động bài tiết.

Chọn D**Câu 10 (NB):**

Người bị sỏi thận cần hạn chế sử dụng muối khoáng vì có thể làm bệnh nghiêm trọng hơn (sỏi thận là do các chất hữu cơ và vô cơ trong nước tiểu như axit uric, photphat, oxalat... bị kết tinh).

Chọn A**Câu 11 (VD):**

Nước tiểu chính thức có đặc điểm:

2) Nồng độ các chất hoà tan đậm đặc

5) Nồng độ các chất dinh dưỡng thấp

6) Nồng độ các chất thải và các chất độc cao

Chọn A**Câu 12 (TH):**

Nang cầu thận gồm 2 lớp, lớp bên trong tiếp giáp với cầu thận thực chất 1 búi mao mạch dày đặc phù hợp với chức năng bài tiết chất thải.

Chọn C

Câu 13 (TH):

Khi đi dưới trời nắng, ánh nắng sẽ kích thích các tế bào sống trong lớp biểu bì sản sinh sắc tố melanin làm da sẫm màu hơn.

Chọn B**Câu 14 (TH):**

Vai trò của thủy tinh thể là điều tiết đưa ánh về đúng màng lưới

Chọn D**Câu 15 (NB):**

Não trung gian có chức năng điều khiển các quá trình trao đổi chất và điều hoà thân nhiệt.

Chọn B**Câu 16 (TH):**

Noron gồm thân chứa nhân, nhiều sợi nhánh và một sợi trục. Sợi trục thường có bao miêlin.

Noron là đơn vị cấu tạo của hệ thần kinh, sợi nhánh và thân cấu tạo nên chất xám, sợi trục cấu tạo nên chất trắng ở tủy sống và não bộ.

Chọn C**Câu 17 (NB):**

Giấc ngủ là một quá trình ức chế để bảo vệ và phục hồi khả năng hoạt động của hệ thần kinh

Chọn B**Câu 18 (TH):**

Các hoạt động tuần hoàn, hô hấp, bài tiết, ... là các hoạt động vô ý thức được điều hòa bởi hệ thần kinh sinh dưỡng. Khi ta ngủ các hệ cơ quan này vẫn hoạt động giúp duy trì sự sống và sự ổn định cho cơ thể. Các hoạt động này được diễn ra do hệ thần kinh sinh dưỡng vẫn hoạt động và điều hòa ngay cả khi ngủ. Do đó khi ngủ tim vẫn đập và vẫn thở.

Chọn C**Câu 19 (VD):**

Buổi sáng nghe thấy chuông báo thức sẽ bật dậy. Đây là ví dụ của phản xạ có điều kiện

Chọn B**Câu 20 (VD):**

Muốn xác định rễ nào còn, rễ nào đã đứt, ta chỉ cần: Kích thích mạnh chi trước (còn cả rễ sau và rễ trước vì không mổ đến).

Chi sau bên nào co thì chứng tỏ rễ trước bên đó còn.

Tiếp tục kích thích các chi sau.

- Rễ sau bên nào còn thì kích thích vào chi đó sẽ làm co chi còn lại rễ trước hoặc co các chi trên, nếu không thấy co chi nào cả thì chắc chắn rễ sau bên đó đã đứt.

Chọn C